

Số: 89/QĐ-TA

*Châu Đốc, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thanh Ngọc.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Công Trí.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 99/QĐ-TA ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với:

Đối với: Trần Công T, sinh năm 1996; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: bán nhang;

Dân tộc: kinh;

Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 04/12;

Chỗ ở hiện nay: sống lang thang không có nơi cư trú ổn định;

Tiền án: chưa.

Tiền sự: Vào ngày 17/7/2017, Công an phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Trần Công T về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đến nay Thành chưa thực hiện Quyết định đóng phạt của Công an phường N).

Con ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị P.

Có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc; là đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên họp: Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

### **NHẬN THẤY:**

Ngày 31/10/2017, Trần Công Thành bị Công an phường N, thành phố Châu Đốc nghi có sử dụng ma túy nên tổ chức lấy mẫu nước tiểu đưa đến Bệnh viện Đa khoa thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để kiểm tra về chất ma túy, và kết quả xác định trong nước tiểu của T dương tính với chất ma túy. Đồng thời, Công an phường N còn lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T.

Ngày 31/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành quyết định số 425/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Công T.

Ngày 06/11/2017, Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành Thông báo số 178/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Đến ngày 12/11/2017, Thành đã nghe đọc hồ sơ, tài liệu theo quy định và không có ý kiến nào khác nên Công an phường N lập biên bản ghi nhận.

Theo biên bản xác minh ngày 06 /11/2017 do Công an phường N lập có xác nhận của Trung tâm Y tế thành phố Châu Đốc, xác định Thoại không có đăng ký tham gia điều trị Methadone.

Ngày 06/11/2017, Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Châu Đốc ban hành Báo cáo số 238/BC-UBND và Đề nghị số 36/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, nhằm giúp đỡ Thành có điều kiện cai nghiện, học nghề.

Theo Thông báo số 104/TB - PTP ngày 20/11/2017, Phòng Tư pháp thành phố Châu Đốc đã kết luận, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với T bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 23/11/2017, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc ban hành văn bản số 102/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời gian tập trung cai nghiện từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của T: Xác định có sử dụng ma túy như hồ sơ thể hiện, chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Về thẩm quyền: Căn cứ bản đề nghị số 102 ngày 23/11/2017 của Phòng Lao động thương binh xã hội thì thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014.

+ Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: T đã trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Về hồ sơ đề nghị: đáp ứng đủ the quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Về thời hạn thụ lý hồ sơ, thời hạn ra quyết định mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 và khoản 3 Điều 12 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014.

+ Về thời hạn gửi văn bản cho Viện kiểm sát vi phạm quy định tại Điều 11 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 và tổng đạt các văn bản cho người tham gia phiên họp đúng quy định.

+ Về thời hiệu: Trần Công T vi phạm lần cuối ngày 31/10/2017 đến ngày 27/11/2017 Tòa án Châu Đốc thụ lý là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định tại Điều 18 Pháp lệnh 19 ngày 20/01/2014.

+ Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

### **XÉT THẤY:**

\* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

\* Về nội dung:

Tại phiên họp, người bị đề nghị thừa nhận, vào ngày 31/10/2017, Trần Công T bị Công an phường N, thành phố Châu Đốc nghi có sử dụng ma túy nên tổ chức lấy mẫu nước tiểu đưa đến Bệnh viện Đa khoa thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để kiểm tra về chất ma túy, và kết quả xác định trong nước tiểu của T dương tính với chất ma túy. Đồng thời, Công an phường N đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thành. Bên cạnh đó, Thành còn khai có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang nhưng từ năm 2010 đến nay thường xuyên bỏ gia đình (bỏ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú) đi sống nhiều nơi khác nhau do cha, mẹ ly hôn và cha đã bán nhà chuyển đi nơi khác sống nên hiện T đang sống lang thang ở nhiều nơi như thành

phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Kiên Giang, Tây Ninh, Vũng Tàu..., không có nơi cư trú ổn định.

Lời khai nhận của T tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, tờ tự khai, biên bản ghi lời khai của T trước khi phiên họp được mở, biên bản vi phạm hành chính do Công an phường N lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị. Bên cạnh đó, theo biên bản xác minh ngày 01/11/2017, ngày 03/11/2017 do Công an phường N lập, đại diện Ban khóm T, phường N cung cấp cả hộ ông Trần Văn P (cha ruột T) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không có trình báo chính quyền địa phương để được làm thủ tục chuyển hộ khẩu cả hộ về tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang nên chính quyền khóm Vĩnh Tây 3 không quản lý, không nắm về cả hộ của ông P. Đồng thời, theo biên bản ghi lời khai bà Nguyễn Thị P (mẹ ruột Thành) ngày 06/11/2017 xác định, vào năm 2001 sau khi ly dị ông P (cha ruột Thành) đã nhà tại tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không biết đi đâu, hiện tại T bán nhang dạo tại Chùa Bà, thỉnh thoảng có về cư trú với bà Ph tại tổ S, khóm T, phường Núi Sam nhưng thời gian ngắn, bà P cũng không có đăng ký hộ khẩu hay đăng ký tạm trú tại tổ S, khóm T, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc.

Xét, T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

*Vì các lẽ trên,*

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110, khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Công T, sinh năm 1996; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (cũ là Tổ B, khóm T, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang); chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 31 tháng 10 năm 2017).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành

phố Châu Đốc và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của T là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố Châu Đốc chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Châu Đốc đưa Trần Công Thành vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh An Giang.

***Nơi nhận:***

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. Châu Đốc;
- Ủy ban nhân dân phường N;
- Công an nhân dân phường N;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. Châu Đốc;
- Công an nhân dân TP. Châu Đốc;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Ngọc**